TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1780/2022/QĐST-VHNGĐ	*Thành phố Thủ Đức, ngày 24 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1172/2022/TLST-VHNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2022 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Hoàng Bảo N, sinh năm: 1997

Địa chỉ: phường N, Quận G, Thành phố H

- Ông Trần Hoàng K, sinh năm: 1997

Địa chỉ: đường A, tổ E, khu phố Y, phường B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc và căn cứ lời khai của đương sự trong quá trình tố tụng, Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Người yêu cầu bà Hoàng Bảo N và ông Trần Hoàng K tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau và được Ủy ban nhân dân phường B, Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận kết hôn. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà Hoàng Bảo N và ông Trần Hoàng K là hợp pháp.

Do cuộc sống chung giữa hai vợ chồng không hạnh phúc, vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không còn tình cảm với nhau, đã ly thân với nhau 01 năm nay. Trong thời gian ly thân, bà N và ông K cũng cố gắng hòa giải đoàn tụ với nhau nhưng không có kết quả. Xét tình trạng mâu thuẫn giữa bà N và ông K đã trầm trọng, cuộc sống chung thực sự không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc bà N và ông K yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho ông bà là có cơ sở.

[2] Về con chung: không có.

[3] Về tài sản chung: Bà N và ông K xác định không có.

Về nợ chung: Bà N và ông K xác định không có.

Ngày 16 tháng 5 năm 2022, Tòa án lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Biên bản công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Bảo N và ông Trần Hoàng K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí hôn nhân và gia đình: 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) mỗi người nộp phải 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) và được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí bà N, ông K đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0026923 ngày 28/4/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà N, ông K đã nộp đủ lệ phí.

3. Giấy chứng nhận kết hôn do Ủy ban nhân dân phường B, Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Hoàng Bảo N và ông Trần Hoàng K không còn giá trị pháp lý.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- UBND P. B, TP. Thủ Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Minh Hiếu